

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	449.90 ↓	-5.80	-1.27%
KLGD (triệu ck)	86.46 ↓	-10.75	-11.06%
GTGD (tỷ đồng)	1,314.05 ↓	-261.49	-16.60%
Tổng cung (triệu ck)	229.84 ↑	78.09	51.45%
Tổng cầu (triệu ck)	213.45 ↑	66.45	45.21%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.82 ↑	0.23	4.18%
KL bán (triệu ck)	7.05 ↓	-2.32	-24.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	156.64 ↓	-3.12	-1.95%
Giá trị bán (tỷ đồng)	211.50 ↓	-53.49	-20.19%

Fitch dự báo lạm phát Việt Nam vào khoảng 10% trong năm 2012. Việc giữ nguyên “Mức xếp hạng ‘B+’ và triển vọng ‘ổn định’ cho thấy thành công của Chính phủ Việt Nam trong nỗ lực giải quyết tình trạng mất cân bằng vĩ mô trong năm 2010 và 2011”. Theo Fitch, nếu tăng trưởng tín dụng quá mạnh và lạm phát trở lại mức hai con số, Việt Nam sẽ đối mặt với áp lực hạ bậc tín nhiệm. Ngoài ra, khoản thua lỗ nặng của lĩnh vực ngân hàng, qua đó phải cần đến sự hỗ trợ của Chính phủ, cũng có thể gây ra hành động tín nhiệm tiêu cực.

Giá dầu thô vẫn tiếp nối đà sụt giảm đã tác động mạnh mẽ lên giá xăng dầu thành phẩm. Giá dầu Minas tiếp tục giảm mạnh, chính thức mất ngưỡng 120 USD/thùng, và hiện ở mức 118 USD/thùng. Theo Tập đoàn Xăng dầu VN (Petrolimex), giá các mặt hàng xăng dầu thành phẩm nhập khẩu tiếp tục đà giảm kéo dài từ đầu tháng 5-2012 đến nay. Với mức giá nhập này, giá cơ sở trung bình 30 ngày gần đây của mặt hàng xăng A92 đang thấp hơn giá bán lẻ 500-600 đồng/lít. Còn nếu doanh nghiệp nhập hàng về và đưa ra thị trường trong vòng một tuần trở lại đây, mức lời có thể lên đến 1.300 đồng/lít.

Bộ Tài chính vừa báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi dự án Luật giá, theo đó Thủ tướng Chính phủ sẽ quy định khung giá bán lẻ điện bình quân và cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Khi đó giá điện sẽ đảm bảo phù hợp với chính sách phát triển kinh tế - xã hội và khả năng chi trả của từng nhóm đối tượng sử dụng điện. Còn các khung giá, mức giá phát điện, giá bán buôn điện, giá truyền tải điện, giá phân phối điện cụ thể sẽ do Bộ Công thương quy định.

/

Công Ty CPCK Dầu khí

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: 393439999

Thị trường có sự phục hồi nhẹ, chưa rõ nét. Khối lượng giao dịch thấp cho thấy sự phục hồi mang tính chất giả tạo bull trap. Áp lực bán vẫn mạnh trên các bluechips sàn HOSE cũng như trên nhiều cổ phiếu có hoạt động kinh doanh yếu kém. Nhà đầu tư nên tiếp tục thận trọng và bán ra khi thị trường phục hồi, xu hướng giảm vẫn còn tiếp tục.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	77.60	↑ 0.80	1.04%
KLGD (triệu ck)	65.78	↓ -12.39	-15.85%
GTGD (tỷ đồng)	651.06	↓ -154.95	-19.22%
Tổng cung (triệu ck)	81.39	↓ -27.67	-25.37%
Tổng cầu (triệu ck)	100.94	↑ 4.74	4.93%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.00	↑ 0.55	38.13%
KL bán (triệu ck)	1.17	↓ -2.02	-63.38%
Giá trị mua (tỷ đồng)	26.60	↑ 7.45	38.91%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.38	↓ -32.83	-71.04%



Đồ thị HNX-Index.

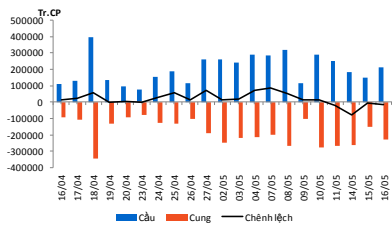
Có sự phục hồi nhẹ tại vùng hỗ trợ 75 điểm, tuy nhiên thanh thị trường lại suy giảm cho thấy đợt điều chỉnh chưa có dấu hiệu kết thúc. Không tạo thành một mô hình đảo chiều, sự tăng nhẹ của chỉ số HNX-Index với KLGD tiếp tục giảm khiến các công cụ dòng tiền như MFI vẫn tiếp tục đi xuống. Trong ngắn hạn, dấu hiệu này thể hiện sức mua chưa quay trở lại, và theo đó HNX-Index có thể sẽ dao động trong khoảng 75 – 80 điểm với thanh khoản tiếp tục duy trì mức thấp, hoặc xấu hơn là sẽ tiếp tục giảm. Các công cụ xu thế như MACD bắt đầu cho thấy nguy cơ hình thành một xu thế giảm ngắn.

Mặc dù có sự phục hồi nhẹ trong phiên hôm nay nhưng HNX-Index chưa thoát khỏi nguy cơ điều chỉnh ngắn hạn khi thanh khoản khớp lệnh tiếp tục giảm. Tín hiệu đảo chiều hoặc dấu hiệu tích cực trên các công cụ kỹ thuật chưa xuất hiện. Trong ngắn hạn, NĐT nên thận trọng với nguy cơ tiếp tục giảm của thị trường, và nếu thanh khoản không có sự phục hồi trở lại thì NĐT vẫn nên tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm để giảm tỷ lệ cổ phiếu, tuy nhiên nên hạn chế việc bán tháo với giá thấp.

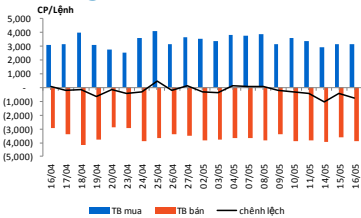
HSX:

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

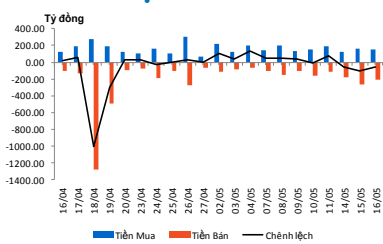
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa phiên giao dịch, thị trường có dấu hiệu bật dậy sau hai phiên sụt giảm mạnh nhất kể từ đầu năm. Áp lực bán sàn đã giảm, nhưng giao dịch vẫn chưa thực sự sôi động do nhà đầu tư lo ngại bất tăng giá. VN-Index chỉ tăng 0.1 điểm đạt 455.75 điểm do các mã chủ chốt vẫn đi ngang ở mức tham chiếu, và lượng bán ra vẫn còn khá mạnh. Toàn sàn có đến 108 mã giảm, chỉ có 46 mã tăng, tiêu biểu là VCB, STB, CTG, MKP, CNG, AGR, SJD... giúp chỉ số tăng nhẹ. Giao dịch hết sức khiêm tốn, với 3.66 triệu đơn vị, tương đương 46.44 tỷ đồng.

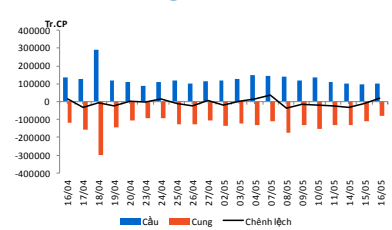
Tuy nhiên, lực cầu tại HOSE đã không đủ sức chống lại lệnh bán áp đảo, chủ yếu nhắm vào các mã vốn hóa lớn. Các mã đầu cơ dù giảm mạnh như lực cầu tham gia cũng không nhỏ, điển hình là SAM và PVT đã bật tăng giá cuối phiên với thanh khoản dẫn đầu thị trường. Cuối phiên, VN-Index vẫn giảm 5.74 điểm, tương ứng 1.26% xuống 449.91 điểm, phiên giảm mạnh thứ 3 trong tuần. Thanh khoản chỉ đạt 86.46 triệu đơn vị, tương đương 1,314 tỷ đồng.

Lượng mua vào của khối ngoại khá cao với gần 5.5 triệu đơn vị tại HOSE và xấp xỉ 2 triệu đơn vị tại HNX cho thấy sự kỳ vọng vào sự hồi cho sự hồi phục của thị trường những phiên cuối tuần của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đều khá cao.

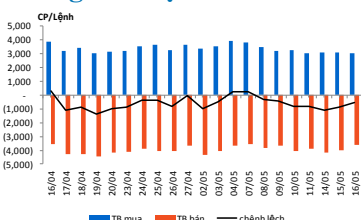
HNX:

Diễn biến thị trường Hà Nội:

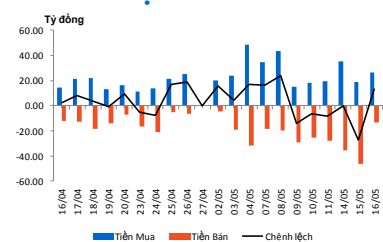
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sau 15 phút mở cửa, HNX-Index nhích 0.55 điểm, tức 0.72% lên 77.36 điểm, nhưng giao dịch mới đạt 4.5 triệu đơn vị, tương đương 42 tỷ đồng. Thị trường có sự hỗ trợ của hơn 80 mã tăng giá, trong đó có vài mã chủ chốt như HBB, PVX, KLS, SHS, ACB... Phần còn lại có khoảng 60 mã giảm giá và 260 mã đứng yên. Cuối phiên buổi sáng, chỉ số HNX-Index phục hồi nhanh hơn VN-Index, khi cuối buổi giảm nhẹ 0.35 điểm, tức 0.46% tạm dừng ở 76.46 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch, Hầu hết các mã cổ phiếu dầu khí trên sàn HNX đều bật tăng trong 15 phút cuối, đặc biệt những mã như PGS, PLC, PHH, PVG bật tăng hết biên độ. Những mã khác gồm PVS, PVX, PVL, PVI, PVA, PVE, PVC, PVV và ngay cả PSI cũng tăng giá đáng kể sau giai đoạn giảm mạnh vào buổi sáng cũng như hai phiên giao dịch trước. Thêm vào đó, những cổ phiếu lớn như HBB, VND, ACB, SCR, KLS, SHB, VCG, DCS... đều tăng giá khá tốt. Trước đó, trong phần lớn thời gian của phiên, lực cầu đối với các mã này vẫn được duy trì khá ổn định, ít có thời gian giảm giá. Điều này giúp HNX-Index tăng 0.74 điểm, tức 0.96% đạt 77.55 điểm.

Giao dịch toàn sàn chỉ đạt 66.78 triệu đơn vị, tương đương 651 tỷ đồng, nhưng các mã trên vẫn có giao dịch khá cao.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 14 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 10 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PGS (tăng 6,77%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 6,56%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,52% và tổng khối lượng giao dịch đạt 18,66 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 16/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,700.0	22,100	↓ -6.56	0.50	15.41	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	5,900.0	221,700	↑ 1.72	0.34	0.58	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	26,800.0	1,222,600	↑ 6.77	2.20	1.78	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,500.0	140,800	↑ 1.50	1.25	8.54	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,700.0	-	→ 0.00	0.52	3.15	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,100.0	152,300	↑ 1.67	0.60	N/A	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,100.0	359,540	↑ 4.02	1.08	2.71	HNX
8	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	13,300.0	132,900	↑ 3.91	2.33	6.07	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,700.0	819,400	↑ 6.52	0.94	10.58	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,800.0	80,200	↑ 3.30	0.81	9.49	HNX
11	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,800.0	18,300	↓ -4.23	0.65	3.19	HNX
12	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,800.0	1,964,025	↑ 2.17	1.59	5.03	HNX
13	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,500.0	4,062,202	↑ 3.96	0.46	3.95	HNX
14	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	33,300.0	1,632,050	↓ -0.89	1.99	5.38	HSX
15	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,800.0	151,470	↑ 4.73	1.32	3.50	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	9,500.0	63,900	↓ -3.06	0.82	6.93	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,500.0	341,850	↑ 1.50	0.77	3.33	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,500.0	4,500	↑ 1.47	1.69	4.87	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,200.0	1,071,740	↓ -4.62	0.60	4.81	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,800.0	554,850	↓ -1.05	1.28	7.43	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13,800.0	2,050,360	↓ -2.82	1.21	17.47	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,200.0	2,177,950	↑ 1.64	0.63	56.36	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,500.0	311,430	→ 0.00	0.72	5.00	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,500.0	299,760	↓ -4.41	0.59	3.39	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,600.0	399,670	↓ -0.85	0.88	3.48	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700.0	404,770	↓ -2.90	0.61	4.41	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DPM	33,600	33,300	-0.89	54,469,183
STB	24,600	25,400	3.25	46,067,508
ASM	19,900	19,000	-4.52	43,961,723
SSI	22,000	22,400	1.82	37,270,061
MSN	98,500	100,000	1.52	36,989,070

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
VND	12,000	12,400	3.33	55,095
PVX	10,100	10,500	3.96	41,530
PVS	18,400	18,800	2.17	36,576
HBB	5,600	5,700	1.79	35,673
SCR	13,000	13,200	1.54	34,569

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HU3	14,000	14,700	700	5.00
MKP	46,400	48,700	2,300	4.96
RDP	10,300	10,800	500	4.85
AGF	27,100	28,400	1,300	4.80
VSG	2,100	2,200	100	4.76

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
L61	8,600	9,200	600	6.98
PPG	5,800	6,200	400	6.90
VCV	2,900	3,100	200	6.90
HDO	13,200	14,100	900	6.82
MAC	4,400	4,700	300	6.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	900	800	-100	-11.11
BVH	60,000	57,000	-3,000	-5.00
CMT	8,000	7,600	-400	-5.00
TLG	18,000	17,100	-900	-5.00
CSM	28,000	26,600	-1,400	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
S99	8,600	8,000	-600	-6.98
PPP	8,600	8,000	-600	-6.98
HGM	94,000	87,500	-6,500	-6.91
VCH	2,900	2,700	-200	-6.90
SPP	13,100	12,200	-900	-6.87

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
STB	15,812	BVH	28,527
MSN	15,074	DPM	26,651
BVH	11,587	MSN	18,859
DPM	9,993	PVD	13,660
VCB	9,702	HPG	12,157

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VND	9,828	PVS	2,219
PGS	5,029	PGS	1,692
PVX	3,036	AAA	1,028
TH1	1,320	SDT	1,022
HBB	830	VNR	1,002

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PSI

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng - ĐT: (84-31) 351 5188; Fax: (84-38) 351 5199

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax (84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339